

Bản án số: 446 /2019/HSPT  
Ngày: 30/7/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Hạnh;

*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Anh Dũng;  
Ông Điều Văn Hằng.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Chu Thị Diệu, Thư ký Tòa án nhân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Vũ Hồng Diệp - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 240/2019/TL-HSPT ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn L và bị cáo Quảng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Các bị cáo bị kháng nghị:***

**1. Lê Văn L** (theo Danh, chỉ bản - BL75, 76; lý lịch bị can và lý lịch cá nhân-BL185,187; Tờ khai chứng minh nhân dân ngày 14/02/1981 và 01/11/2010 - BL54; giấy chứng minh nhân dân- BL57; sổ hộ khẩu - BL58 đều thể hiện là Lê Văn L, sinh năm 1965. Ngoài ra, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 197/HSST ngày 25/9/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” lại thể hiện tên Lê Văn N, sinh năm 1964 - BL 63. Ngày 21/9/2018, Công an tỉnh Điện Biên đã có văn bản yêu cầu tra cứu và so sánh vân tay để làm rõ lời khai của bị cáo Lê Văn L về việc năm 1999 Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 16 năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm năm 1999 nêu trên - BL59. Tại trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an tỉnh Điện Biên thể hiện: sau khi tra cứu tàng thư thủ công căn cước can phạm, hệ cơ sở dữ liệu và hệ vân tay nhận dạng VAFIS kết luận vân tay đối

tượng Lê Văn L, sinh năm 1965 và vân tay của đối tượng Lê Văn N, sinh năm 1964 theo Bản án hình sự số 197/HSST ngày 25/9/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên là của cùng một người - BL61); giới tính: Nam; sinh năm 1965 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Thôn C4, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Buôn bán tự do (bán hàng tại nhà); tiền án; tiền sự: Không; Bố đẻ: Lê Hoài Quang (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị Ch và có 01 người con, sinh năm 1990. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2018, tạm giam từ ngày 20/8/2018 cho đến nay; có mặt.

**2. Quàng Văn T;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1964 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Đội 09, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố đẻ là Quàng Văn G và mẹ đẻ là Quàng Thị Ở; bị cáo có vợ là Quàng Thị Ph và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án (Tại Bản án số 1938/2002/HSPT ngày 27/12/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội, xử phạt bị cáo Quàng Văn T 18 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Theo giấy chứng nhận số 343/GCN ngày 08/02/2015 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống; nhân thân: Ngày 05/01/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ*”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2018 và bị tạm giam từ ngày 20/08/2018 cho đến nay, có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn T:** Luật sư Nguyễn Quang K - Văn phòng Luật sư A1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên; có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L:** Luật sư Nguyễn Trần D - Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2018, Tổ công tác của Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã phát hiện và bắt quả tang Lê Văn L đang có

hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ có khối lượng 1.089,28 gam Heroine và 836,13 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng vật chứng hai chất ma túy thu giữ của Lê Văn L là 1.925,41 gam. Nguồn gốc số ma túy trên là của Quảng Văn T cùng tham gia giao cho L đem đi bán thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn L khai nhận như sau: Tháng 6 năm 2018, Vi Văn T (là bạn cùng chấp hành án tại trại giam Yên Hạ, Sơn La) đặt vấn đề với Lê Văn L là có cháu của Tâm ở Bắc Giang cần mua ma túy, L đồng ý. Đến tháng 8 năm 2018, L gặp Quảng Văn T tại quán bia của gia đình ở ngã tư C4, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; L đặt vấn đề mua ma túy. Tính nói có 03 bánh Heroine, giá 130 triệu đồng/1 bánh và 40 túi Methamphetamine, giá 05 triệu đồng/1 túi. Khoảng 07 giờ ngày 11/8/2018, L gặp Tâm và cháu của Tâm tại nhà nghỉ Như Ngọc cạnh Bến xe khách tỉnh Điện Biên để kiểm tra tiền. Hai bên thỏa thuận giá 160 triệu đồng/1 bánh Heroine và 6 triệu đồng/1 túi Methamphetamine. Kiểm tra tiền xong, L gọi điện cho Tính mang ma túy sang nhà L. Khoảng 12 giờ ngày 11/8/2018, Tính mang 03 bánh Heroine và 40 túi Methamphetamine sang nhà L để giao cho L mang đi bán cho T, T1 ở nhà L chờ để lấy tiền. L đi xe máy đến Tổ dân phố 4, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ thì bị Tổ công tác của Công an thành phố phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng 03 bánh Heroine và 40 túi Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 722/GĐ-PC54 ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- 03 mẫu chất bột màu trắng kí hiệu B1, B2, B3 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine .

- 40 (Bốn mươi) mẫu viên nén màu hồng, màu xanh kí hiệu theo thứ tự GM1 đến GM40 gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine.

- Tổng khối lượng vật chứng thu giữ: Tổng khối lượng 03 (ba) bánh chất bột màu trắng là 1.089,28 gam. Tổng khối lượng viên nén màu hồng, màu xanh đựng trong 40 (bốn mươi) gói nilon là 836,13 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT; 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy; STT: 323, Mục IIC, danh mục II, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HSST ngày 26/02/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Quàng Văn T và Lê Văn L đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 17; Điều 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Lê Văn L tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11/8/2018.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Quàng Văn T tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/3/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có Quyết định số 19/QĐ - VC1- HS kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm nêu trên về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Văn L và bị cáo Quàng Văn T theo hướng tăng hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn L và Quàng Văn T lên mức tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn L và Quàng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho các bị cáo có cơ hội sống.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Văn L và Quàng Văn T cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo là thành khẩn khai báo và hành vi của các bị cáo chưa gây hậu quả cho xã hội do số ma túy đã bị thu giữ để cho rằng mức án tù chung thân mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như việc bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã kết luận: Bị cáo Lê Văn L và bị cáo Quàng Văn T mua bán ma túy với số lượng rất lớn, bị cáo L có nhân thân xấu, bị cáo Tính chưa được xóa án. Vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo L và bị cáo Tính mức án tù chung thân là chưa tương xứng với tính chất, mức độ

hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn L và bị cáo Quảng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo với nhau, Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn L, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Quảng Văn T; Bản kết luận giám định số 722/GD-PC 54 ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2018, Tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang Lê Văn L mang đi bán trái phép 1.089,28 gam Heroine và 836,13 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của Lê Văn L là 1.925,41 gam. Nguồn gốc số ma túy trên là của Quảng Văn T bán cho Lê Văn L để L mang đi bán kiếm lời. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã xét xử các bị cáo Lê Văn L và Quảng Văn T đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h, khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Quảng Văn T và bị cáo Lê Văn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo Quảng Văn T và bị cáo Lê Văn L đều đã có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo L đã được xóa án tích, còn bị cáo Tính chưa được xóa án nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo Tính thuộc trường hợp tái phạm. Các bị cáo L và Tính đều nhận thức được quy định của pháp luật về ma túy, nhưng vì hám lợi nhuận cao nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy với số lượng rất lớn với tổng khối lượng là 1.925,41 gam (trong đó có 1.089,28 gam Heroine và 836,13 gam Methamphetamine), thể hiện ý thức coi thường, bất chấp pháp luật; không chịu rèn luyện, tu dưỡng sau một thời gian dài tập trung cải tạo, giáo dục về hành vi phạm tội liên quan đến ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo là thành khẩn khai báo để xử phạt bị cáo Lê Văn L và bị cáo Quảng Văn T mức án tù chung thân về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh và phòng chống tội phạm ma túy trong tình hình hiện nay. Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn L và Quảng Văn T lên mức án tử hình là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Các bị cáo Lê Văn L và Quách Văn T1 không kháng cáo nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng nghị số 19/QĐ - VC1 - HS ngày 26/3/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Quảng Văn T và bị cáo Lê Văn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Lê Văn L tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Quảng Văn T tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn L và bị cáo Quảng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- Vụ 1 - TANDTC (kèm hồ sơ)
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo (qua trại)
- Lưu HS, HCTP.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Phương Hạnh**



